

Bản án số: 232 /2022/HSST

Ngày: 07 /12/2022

NHDANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHDÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Bách***

- ***Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Đệ***

Bà Hoàng Thị An

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thu Thảo – Thư kí Tòa án nHdân huyện Đông Anh.

Đại diện Viện Kiểm sát nHdân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Doãn Hải- Kiểm sát viên

Ngày 7 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nHdân huyện Đông Anh- Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 209/2022/TLST-HS ngày 7 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 223/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đỗ Đình K**, sinh năm 1958 Nơi cư trú: Thôn Th , xã T, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông Đỗ Văn Ch (đã chết) con bà Dương Thị B (đã chết) ; Có vợ là Đình Thị Ph (đã chết) và có 03 con, lớn sinh năm 1980, nhỏ sinh năm 1985;

Tiền án, tiền sự : không;

Nhân thân: Theo bản trích lục tiền án tiền sự số 5580182 ngày 11/9/2022 Ngày 02/8/1987 Đỗ Đình K bị Công an huyện Đông Anh bắt về tội Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. (Xác minh tại Toà án Đông Anh, xác định năm 1987 không xét xử người nào có lý lịch nêu trên; Xác minh tại Công an huyện Đông Anh xác định không còn lưu giữ sổ sách nên không có thông tin).

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/8/2022 đến 19/8/2022. Hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa

2. Họ tên: **Nguyễn Ngọc A**, Sinh năm: 1977 Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Th , xã T, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh ;Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 09/12; Con ông: Nguyễn Ngọc B (chết) ; Con bà: Nguyễn Thị B;

Vợ: Đỗ Thị H; Có 03 con; Lớn sinh năm: 2005 ; nhỏ sinh năm: 2014. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt và tạm giữ từ ngày 12/8/2022 đến ngày 19/8/2022 Hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên toà

3.Họ tên: **Trần Minh T**, sinh năm 1981, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Qu; ; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng ; Văn hóa: 12/12; Con ông: Trần Văn M; Con bà: Nguyễn Thị K; Vợ: Trần Thị N, Có 03 con; Lớn sinh năm: 2008 ; nhỏ sinh năm: 2012 và tháng 1 năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt và tạm giữ từ ngày 12/8/2022 đến ngày 19/8/2022. Hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên toà.

4.Họ tên: **Nguyễn Vĩnh H**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không ; Sinh năm: 1974; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn T , xã T, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 7/12; Con ông: Nguyễn Hồng Q (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị V; Vợ: Nguyễn Thị L Có 02 con; Lớn sinh năm: 2000; nhỏ sinh năm: 2005.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt và tạm giữ từ ngày 12/8/2022 đến ngày 19/8/2022. Hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên toà .

5. Họ tên: **Nguyễn Văn H, sinh năm 1982**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn T , xã T, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 9/12 Con ông: Nguyễn Văn N (chết); Con bà: Đỗ Thị L; Vợ: Nguyễn Thị Thuý Có 03 con; Lớn sinh năm: 2005, nhỏ sinh năm: 2013.

Tiền án: Không.

Đặc điểm nhân thân khác :

Ngày 17/12/2007 Toà án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Nguyễn Văn H 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 20 tháng (Chưa nộp: 50.000 đồng tiền án phí; 3.000.000 đồng tiền phạt). Số tiền mà Nguyễn Văn H đánh bạc năm 2007 là 2.090.000 đồng. Áp dụng Nghị quyết số 01/2016/NQ- HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao, xác định Nguyễn Văn H đương nhiên được xóa án tích đối với Bản án này.

Ngày 11/11/2020 Công an huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội đã xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (Đã nộp tiền ngày 14/11/2020).

Bị cáo bị bắt và tạm giữ và tạm giam từ ngày 12/8/2022 đến nay tại trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên toà

6. Họ tên: **Nguyễn Đăng Đ**, sinh năm 1968; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Bốn; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn T , xã T, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 7/10; Con ông: Nguyễn Văn Ng (đã chết); Con bà: Đặng Thị D; Vợ: Nguyễn Thị H: Có 03 con; Lớn sinh năm: 1998, 2001, bé sinh năm 2003.

Tiền sự: Không

Đặc điểm nhân thân: Năm 2008 Toà án nhân dân huyện Đông Anh xử phạt 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. (Đã nộp tiền phạt và tiền án phí ngày 18/7/2008). (Đã được xoá án tích).

Bị cáo bị bắt và tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/8/2022 đến nay tại Trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên toà

7. Họ tên: **Đỗ Xuân K**, sinh năm 1972; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Sáu; tại: Hà Nội; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Con ông: Đỗ Xuân N; Con bà: Đỗ Thị G; Vợ: Nguyễn Thị T; Có 02 con; Lớn sinh năm: 1996; nhỏ sinh năm: 2004.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt và tạm giữ ngày 12/8/2022 đến ngày 19/8/2022. Hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên toà

8. Họ tên: Nguyễn Văn C, sinh năm 1974; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 5/12; Con ông: Nguyễn Văn S; Con bà: Nguyễn Thị N; Vợ: Nguyễn Thị K; Có 03 con; Lớn sinh năm: 2001; nhỏ sinh năm: 2014.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt và tạm giữ từ ngày 12/8/2022 đến ngày 19/8/2022 Hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên toà

9. Họ tên: **Nguyễn Hữu Q**, sinh năm 1981 Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn T Quả, xã T, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do Văn hóa: 9/12 Con ông: Nguyễn Công T; Con bà: Nguyễn Thị C; Vợ: Nguyễn Thị Bích H Có 02 con; Lớn sinh năm: 2002; nhỏ sinh năm: 2008.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt và tạm giữ từ ngày 12/8/2022 đến ngày 19/8/2022 .Hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên toà

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Đỗ Đình K, Nguyễn Ngọc A, Nguyễn Văn H, Trần Minh T, Nguyễn Vĩnh H Nguyễn Đăng Đ, Nguyễn Hữu Q, Đỗ Xuân K và Nguyễn Văn C bị truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 15 giờ 00 ngày 12/8/2022, tổ công tác của Công an xã T, Công an huyện Đông Anh làm nhiệm vụ tại thôn T, xã T phát hiện bắt quả tang tại nhà của Đỗ Đình K thôn T, xã T, Đông Anh, Hà Nội có 08 con bạc đang đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “chấn” ở hai chiếu bạc và Đỗ Đình K có mặt tại khu vực hiện T vụ án. Cụ thể:

- Chiều thứ nhất gồm có Nguyễn Ngọc A, Nguyễn Văn H, Trần Minh T và Nguyễn Vĩnh H. Cơ quan Công an thu giữ tại chiều bạc số tiền 1.780.000 đồng.

- Chiều thứ hai gồm có Nguyễn Đăng Đ, Nguyễn Hữu Q, Đỗ Xuân K và Nguyễn Văn C. Cơ quan Công an thu giữ tại chiều bạc số tiền 670.000 đồng.

Công an xã T đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ vật chứng và đưa các đối tượng về trụ sở để đấu tranh làm rõ.

Kết quả đấu tranh làm rõ xác định:

Khoảng giữa tháng 5/2022, bà Đinh Thị P (sinh năm 1959; vợ K) chết. Từ đó đến nay, hàng ngày có những người cùng thôn T, xã T, Đông Anh, Hà Nội đến nhà K nói chuyện, uống nước. Để phục vụ cho việc mọi người đến nói chuyện và chơi, K chuẩn bị sẵn các bộ bài chắn, đĩa sứ để dưới gầm bàn thờ và chiếu tại phòng khách tầng một.

Khoảng 14 giờ 00 ngày 12/8/2022, khi K đang ở nhà thì có Nguyễn Ngọc A, Nguyễn Vĩnh H, Trần Minh T, Nguyễn Văn H đến nhà để chơi và cùng rủ nhau đánh bạc. K đồng ý cho các con bạc đánh bạc tại nhà để thu tiền phé. Các con bạc Nguyễn Ngọc A, Nguyễn Vĩnh H, Trần Minh T, Nguyễn Văn H đang ngồi uống nước ở ngoài sân đi vào phòng khách tầng một trước đã trải sẵn chiếu dưới nền nhà để đánh bạc (gọi là chiếu bạc thứ nhất). Nguyễn Vĩnh H lấy đĩa sứ và bộ bài chắn ở gầm bàn thờ xuống chiếu bạc để đánh bạc. Các con bạc đánh bạc dưới hình thức chơi “chắn”, được thua bằng tiền, mức sát phạt gom 100.000 đồng, xuống 30.000 đồng, dịch 10.000 đồng, bạch định 70.000 đồng, tám đỏ 80.000 đồng. Khi đánh bạc, các con bạc ngồi theo vị trí lần lượt từ phải qua trái là An, bên tay phải A là H rồi kế tiếp đến T và H.

Đến khoảng 14 giờ 30 cùng ngày Nguyễn Đăng Đ, Nguyễn Hữu Q, Đỗ Xuân K, Nguyễn Văn C đi đến nhà K. Sau đó, các con bạc cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi “chắn” được thua bằng tiền. K đồng ý cho các con bạc đánh bạc tại nhà mình. Nguyễn Đăng Đ, Nguyễn Hữu Q, Đỗ Xuân K, Nguyễn Văn C đi vào phòng khách tầng một của nhà K, Q lấy chiếu có sẵn tại đó trải ra bên cạnh chiếu bạc thứ nhất để đánh bạc (gọi là chiếu bạc thứ hai). Các con bạc tại chiếu bạc thứ 2 đánh bạc với mức sát phạt gom 100.000 đồng, xuống 30.000 đồng, dịch 10.000 đồng, bạch định 130.000 đồng, tám đỏ 140.000 đồng. Khi đánh bạc, các con bạc ngồi theo vị trí lần lượt từ phải qua trái là Đ, bên tay phải Đ là T rồi kế tiếp đến K, Q. Các con bạc tại cả 2 chiếu bạc đều tự thống nhất cắt tiền phé cho K bằng hình thức: Con bạc nào “ù” to có “gà” (tức ù bạch định và ù tám đỏ) thì phải cắt lại 10.000 đồng cho chủ nhà. Số tiền trên là tiền các con bạc trả cho K để được sử dụng nhà ở làm nơi đánh bạc. Quá trình đánh bạc, các con bạc tại cả hai chiếu bạc không đổi chỗ ngồi, không người nào bỏ về trước.

Đến khoảng 15 giờ 00 cùng ngày, khi các con bạc đang đánh bạc tại 02 chiếu bạc thì bị tổ công tác của Công an xã T phát hiện bắt quả tang.

Tại Cơ quan công an, các con bạc tại chiếu bạc thứ nhất khai nhận:

- Nguyễn Ngọc A khai mang theo 1.590.000 đồng để tham gia đánh bạc, bỏ 90.000 đồng xuống chiếu bạc còn 1.500.000 đồng cắt trên người phòng khi thua hết số tiền đã mang ra trước đó sẽ tiếp tục sử dụng để đánh bạc. Khi bị bắt, A thắng

330.000 đồng, tổng có 420.000 đồng dưới chiếu bạc. Quá trình đánh bạc, A thắng được 04 ván “ù” có “gà” và đã để 40.000 đồng tại vỏ hộp.

- Nguyễn Vĩnh H khai mang theo 8.100.000 đồng để tham gia đánh bạc, bỏ 100.000 đồng để dưới chiếu bạc còn 8.000.000 đồng cất trên người phòng khi thua hết số tiền đã mang ra trước đó sẽ tiếp tục sử dụng để đánh bạc. Khi bị bắt giữ, H thắng 320.000 đồng, tổng có 420.000 đồng dưới chiếu bạc. Khi chơi H thắng được 01 ván “ù” có “gà” và để 10.000 đồng vào vỏ hộp.

- Trần Minh T khai mang theo 1.100.000 đồng để tham gia đánh bạc, bỏ 600.000 đồng xuống chiếu bạc còn 500.000 đồng cất trên người phòng khi thua hết số tiền đã mang ra trước đó sẽ tiếp tục sử dụng để đánh bạc. Đến khi bị bắt T thắng 100.000 đồng, tổng có 700.000 đồng dưới chiếu bạc. Khi chơi T thắng được 02 ván “ù” có “gà” và để 20.000 đồng vào vỏ hộp.

- Nguyễn Văn H khai mang theo 200.000 đồng để tham gia đánh bạc. Khi bị bắt, H thua 30.000 đồng còn 170.000 đồng dưới chiếu bạc. H không thắng ván nào có “gà”.

Tổng số tiền tham gia đánh bạc tại chiếu thứ nhất là 11.780.000 đồng (trong đó, tiền thu trên chiếu bạc là 1.780.000 đồng, tiền thu trên người các con bạc là 10.000.000 đồng).

Tại Cơ quan công an, các con bạc tại chiếu bạc thứ hai khai nhận:

- Nguyễn Đăng Đ khai mang theo 42.480.000 đồng là tiền dùng để trả tiền cầm vẹt cho anh Nguyễn Duy Đ (sinh năm 1982; Nơi thường trú: Khu phố Thịnh L, Đ, Từ Sơn, Bắc Ninh) đang chuẩn bị giao đến. Trong thời gian chờ cầm vẹt giao đến, Đ lấy ra 150.000 đồng để tham gia đánh bạc, không có mục đích sử dụng số tiền 42.330.000 đồng còn lại vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt Đ thua 30.000 đồng còn 120.000 đồng để dưới chiếu bạc. Khi chơi Đ được 01 ván có “gà” nên bỏ lại 10.000 đồng vào cạnh chiếu.

- Nguyễn Hữu Q khai mang theo 2.070.000 đồng để tham gia đánh bạc, bỏ xuống chiếu 20.000 đồng còn 2.050.000 đồng để trên người phòng khi thua hết số tiền đã mang ra trước đó sẽ tiếp tục sử dụng để đánh bạc. Khi bị bắt Q thắng 310.000 đồng, tổng có 330.000 đồng để dưới chiếu bạc. Khi chơi Q thắng 01 ván có gà nên bỏ lại 10.000 đồng vào cạnh chiếu.

- Đỗ Xuân K khai mang theo 2.420.000 đồng để tham gia đánh bạc, đã góp 100.000 đồng xuống chiếu bạc và bị thu giữ, còn lại 2.320.000 đồng ở trên người phòng khi thua hết số tiền đã mang ra trước đó sẽ tiếp tục sử dụng để đánh bạc. Kỳ không thắng ván nào có “gà”.

- Nguyễn Văn C khai mang theo 540.000 đồng để tham gia đánh bạc đã góp 100.000 đồng xuống chiếu bạc và đã bị thu giữ, còn lại 440.000 đồng ở trên người phòng khi thua hết số tiền đã mang ra trước đó sẽ tiếp tục sử dụng để đánh bạc. Chỉ không thắng ván nào có “gà”.

Tổng số tiền tham gia đánh bạc tại chiếu bạc số hai là 5.480.000 đồng (trong đó, tiền thu trên chiếu bạc là 670.000 đồng, tiền thu trên người các con bạc với mục đích dùng để đánh bạc là 4.810.000 đồng).

Tại cơ quan điều tra, Đỗ Đình K khai: Khoảng giữa tháng 5/2022, do vợ bị can K chết nên thỉnh thoảng có người đến nhà chơi “chắn”. K chuẩn bị sẵn các bộ bài chắn, đĩa sứ, chiếu cói để phục vụ cho những người đến nói chuyện, uống nước và chơi. Ngày 12/8/2022, K không rủ các con bạc đến nhà đánh bạc, các con bạc tự rủ nhau đánh bạc và có hỏi ý kiến của K thì K đồng ý cho các con bạc đánh bạc tại nhà mình để thu tiền phé mà các con bạc đưa cho mình. Ngày 12/8/2022 K chưa nhận được tiền phé thì bị phát hiện và bắt quả tang.

Tổng số tiền các con bạc sử dụng để đánh bạc của hai chiếu bạc là 17.260.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 212/CT-VKSĐA ngày 2.11.2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh truy tố Đỗ Đình K về tội Gá bạc theo khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; các bị cáo: Nguyễn Ngọc A, Nguyễn Vĩnh H, Trần Minh T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Đăng Đ, Đỗ Xuân K, Nguyễn Văn C, Nguyễn Hữu Q đều về tội: Đánh bạc theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa

Các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và thừa nhận bản cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội.

Các bị cáo đều nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Các bị cáo H và Đ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để được sớm trở về với xã hội và gia đình.

Các bị cáo còn lại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh sau khi tóm tắt nội dung vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm: Cáo trạng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đánh giá về tình chất mức độ của hành vi phạm tội

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải có mức hình phạt tương xứng để giáo dục và phòng ngừa chung.

Đây không phải là vụ án phạm tội có tổ chức.

Đánh giá về nhân thân:

Bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Đăng Đ đều là những người có nhân thân không tốt. H đã từng bị xét xử về tội đánh bạc năm 2007 được xoá án tích theo Nghị Quyết số 01/2016/NQ-HĐTP ngày 30.6.2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nHân tối cao. Năm 2020 Công an huyện Đông Anh xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc(đã nộp tiền phạt ngày 14/11/2022). Đã được xoá tiền sự.

Nguyễn Đăng Đ có tiền án năm 2008 và đã được xoá án tích cũng về tội Đánh bạc.

Các bị cáo còn lại đều có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

Về các tình tiết giảm nhẹ áp dụng đối với các bị cáo

Các bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình

Các bị cáo A, H, T, K, C, Q phạm tội thuộc trường hợp phạm tội lần đầu và ít nghiêm trọng.

Ngoài ra một số bị cáo còn có cha mẹ ruột là người có công với nước như bị cáo Đ có bố được tặng huy hiệu 60 năm tuổi Đảng, bị cáo K bố mẹ người có công với nước được tặng huân chương kháng chiến hạng Ba. Bị cáo Q có bố là thương binh nhưng chưa xuất trình được tài liệu chứng minh.

Bị cáo K hiện có bệnh ung bướu, con gái bị tai nạn đang nằm liệt bị cáo đang phải trực tiếp chăm nom.

Không áp dụng tình tiết tăng nặng nào đối với các bị cáo.

Do vậy khi lượng hình có xem xét giảm nhẹ hình phạt và xem xét cho các bị cáo có nhân thân tốt, có từ hai tình tiết giảm nhẹ nêu trên được cải tạo ngoài xã hội.

Do các bị cáo đều không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Tang vật vụ án là dùng vào việc đánh bạc, hộp giấy đựng tiền hồ cần cho tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 17.260.000 đồng cho tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

Những vật là những chiếc điện thoại, sim bên trong đã thu giữ sau đó được cơ quan điều tra trả lại cho các bị cáo và những người có liên quan đã đúng quy định của pháp luật nên không xem xét giải quyết lại.

Vì các lí lẽ trên

Đề nghị Hội đồng xét xử:

-Áp dụng khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Đỗ Đình K

Xử phạt bị cáo K từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Đăng Đ. Riêng bị cáo Đ áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 7 tháng tù đến 9 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng Đ từ 7 tháng tù đến 9 tháng tù Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51; điều 65; Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Riêng bị cáo Kỷ, T áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

1. Nguyễn Ngọc A từ 10 tháng tù đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 20 đến 24 tháng.

2. Bị cáo Trần Minh T từ 10 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 20 đến 24 tháng.

3. Bị cáo Nguyễn Vĩnh H từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng

4. Bị cáo Đỗ Xuân K từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng

5. Bị cáo Nguyễn Văn C từ 7 tháng đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 14 đến 18 tháng.

6. Bị cáo Nguyễn Hữu Q từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng

Giao các bị cáo được hưởng án treo về UBND xã nơi bị cáo cư trú để quản lý giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

- Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

+ Tịch thu, tiêu hủy: 2 bộ bài chắn, đĩa sừ, chiếu, hộp giấy đựng tiền.

+ Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 17.260.000 đồng là số tiền thu dưới chiếu bạc, tiền phé do liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh áp dụng để xử lý đối với các bị cáo:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập tại cơ quan điều tra

Từ đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 14 h và 14 h30 phút ngày 12/8/2022, Đỗ Đình K sử dụng nhà ở tại thôn T, xã T, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội cho 02 nhóm đánh bạc trái phép ăn tiền dưới hình thức đánh “ Chắn” tại nhà nhằm thu tiền “phé” cụ thể:

Nhóm thứ nhất gồm: Nguyễn Ngọc A, Nguyễn Vĩnh H, Trần Minh T, Nguyễn Văn H đánh bạc trái phép với tổng số tiền đánh bạc là 11.780.000 đồng;

Nhóm thứ hai gồm Nguyễn Đăng Đ, Nguyễn Hữu Q, Đỗ Xuân K, Nguyễn Văn C đánh bạc trái phép với tổng số tiền đánh bạc là: 5.480.000 đồng. Tổng số tiền mà các con bạc của hai chiếu đánh là: 17.260.000 đồng

Hình thức đánh bài ăn tiền và quy ước của người đánh bài ăn tiền như sau:

Nhóm thứ nhất đánh bạc dưới hình thức chơi “chắn”, được thua bằng tiền, mức sát phạt nhau: gom 100.000 đồng, xuống 30.000 đồng, dịch 10.000 đồng, bạch định 70.000 đồng, tám đỏ 80.000 đồng.

Nhóm thứ hai đánh bạc dưới hình thức chơi “chắn”, được thua bằng tiền, mức sát phạt: Gom 100.000 đồng, xuống 30.000 đồng, dịch 10.000 đồng, bạch định 130.000 đồng, tám đỏ 140.000 đồng.

Các con bạc tại 2 chiếu bạc đều tự thống nhất cắt tiền phé cho K bằng hình thức: Con bạc nào “ù” to có “gà” (tức ù bạch định và ù tám đỏ) thì phải cắt lại 10.000 đồng cho chủ nhà.

Đến khoảng 15 giờ 00 cùng ngày, khi các con bạc trên đang đánh bạc tại nhà K thì bị Công an xã T phát hiện bắt quả tang.

Hành vi sử dụng nhà ở của mình để cho hai chiếu bạc đánh với số tiền hai thu được trên hai chiếu là 17.260.00 đồng có nhận tiền hồ của Đỗ Đình K phạm tội Gá bạc.

Hành vi đánh bài dưới hình thức chắn của nhóm thứ nhất Nguyễn Ngọc A, Nguyễn Vĩnh H, Trần Minh T, Nguyễn Văn H đánh bạc trái phép với tổng số tiền đánh bạc là 11.780.000 đồng đã cấu thành tội đánh bạc

Hành vi đánh bài dưới hình thức chắn của nhóm thứ hai gồm Nguyễn Đăng Đ, Nguyễn Hữu Q, Đỗ Xuân K, Nguyễn Văn C đánh bạc trái phép với tổng số tiền đánh bạc là: 5.480.000 đồng, đã cấu thành tội đánh bạc

Tội danh và hình phạt áp dụng để truy tố với các bị cáo được quy định tại Khoản 1 Điều 321 và khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự.

Nội dung Điều luật quy định.

Điều 321. Tội Đánh bạc

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

Điều 322 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào..... gá bạc trái phép thuộc một trong các T hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng. hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....
b) Sử dụng địa điểm thuộc quyền sở hữu hoặc quản lý của mình để cho 10 người đánh bạc trở lên trong cùng một lúc mà tổng số tiền, hiện vật dùng đánh bạc trị giá 5.000.000 đồng trở lên hoặc cho 02 chiếu bạc trở lên trong cùng một lúc mà tổng số tiền, hiện vật dùng đánh bạc trị giá 5.000.000 đồng trở lên.”

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh truy tố các bị cáo như đã viện dẫn trong cáo trạng là đúng người, đúng tội.

Về hình phạt áp dụng đối với các bị cáo.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trong xã hội. Cần phải có hình phạt tương xứng đối với các bị cáo để giáo dục và phòng ngừa chung.

Khi lượng hình có xem xét vị trí vai trò, mức độ tham gia và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với các bị cáo như sau:

Các bị cáo phạm tội Đánh bạc đều phạm tội loại đồng phạm giản đơn không có người tổ chức, chủ mưu, cầm đầu.

Bị cáo K phạm tội không thuộc T hợp phạm tội không có người tổ chức, chủ mưu, cầm đầu.

Bị cáo Nguyễn Văn H có hành vi đánh bạc đã bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo nhưng do chính sách pháp luật thay đổi nên không bị coi là có tội. Tiếp đó năm 2020 đánh bạc và bị xử lý hành chính. Tiền sự này cũng đã được xóa

Nguyễn Văn Đ có tiền án về tội đánh bạc năm 2008 nhưng đã được xóa án tích.

Lần này phạm tội cùng loại nên cần phải áp dụng hình phạt tù giam đối với hai bị cáo.

Riêng bị cáo Đ do số tiền tham gia đánh bạc thấp nhất, có bố được tặng huy hiệu 60 năm tuổi Đảng nên xem xét xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt.

Các bị cáo còn lại đều là những người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

Các bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án có hai chiếu bạc:

- Chiếu thứ nhất gồm có Nguyễn Ngọc A, Nguyễn Văn H, Trần Minh T và Nguyễn Vĩnh H. Cơ quan Công an thu giữ tại chiếu bạc số tiền 1.780.000 đồng.

Cùng số tiền các bị cáo mang trên người với mục đích dùng đánh bạc tổng số tiền đánh bạc là 11.780.000 đồng

- Chiếu thứ hai gồm có Nguyễn Đăng Đ, Nguyễn Hữu Q, Đỗ Xuân K và Nguyễn Văn C. Cơ quan Công an thu giữ tại chiếu bạc số tiền 670.000 đồng.

Cùng số tiền các bị cáo mang trên người với mục đích dùng đánh bạc tổng số tiền đánh bạc là 5.480.000 đồng.

Hành vi Đánh bạc của các bị cáo sử dụng bộ bài chẵn đánh ăn tiền số tiền đánh của mỗi ván không nhiều, hành vi phạm tội đơn giản, các bị cáo A, T, H, K, Q, C chưa có tiền án tiền sự nên các bị cáo A, T, H, K, Q, C phạm tội lần này thuộc T hợp phạm tội lần đầu và thuộc T hợp ít nghiêm trọng.

Bị cáo K có con đang bị tai nạn giao thông nằm liệt tại nhà, bị cáo đang là người chăm sóc, bản thân cũng bị bệnh có u trên hộp sọ, sức khỏe không tốt nên xem xét tình tiết này coi là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Các bị cáo K, T, H, K, Q, C, A có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự có ít nhất 2 tình tiết giảm nhẹ đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho được cải tạo ngoài xã hội.

Bị cáo Q có bố là Thương binh, bị cáo K có bố được tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do các bị cáo đều không có việc làm thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung

Về biện pháp tư pháp khác dùng để dừng tiền phế cần cho tịch thu tiêu hủy.

Xử lý vật chứng của vụ án:

Số tiền 17.260.000 đồng cho tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước

Những vật là những chiếc điện thoại, sim bên trong đã thu giữ sau đó được cơ quan điều tra trả lại cho các bị cáo và những người có liên quan đã đúng quy định của pháp luật nên không xem xét giải quyết lại.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

I. Tuyên bố:

- Bị cáo Đỗ Đình K phạm tội Gá bạc
- Các bị cáo Nguyễn Ngọc A, Nguyễn Vĩnh H, Trần Minh T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Đăng Đ, Đỗ Xuân K, Nguyễn Văn C, Nguyễn Hữu Q phạm tội Đánh bạc.

II. Căn cứ Khoản 1 Điều 322; Điểm s khoản 1 (2 tình tiết khai báo thành khẩn và ăn năm hối cải), khoản 2 Điều 51 ; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt:

Đỗ Đình K 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 tháng, kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

III. Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1 ; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Đ.

Xử phạt:

1. Nguyễn Văn H 9 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ **12/8/2022**.

2. Nguyễn Đăng Đ 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ **12/8/2022**.

IV. Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm s, i Khoản 1 Điều 51 , riêng bị cáo Q, K áp dụng thêm Khoản 2 Điều 51 ; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt:

1. Nguyễn Vĩnh H 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng, kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

2. Nguyễn Ngọc A 8 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 16 tháng, kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

3. Trần Minh T 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng, kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

4. Đỗ Xuân K 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng, kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

5. Nguyễn Văn C 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 tháng, kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Nguyễn Văn C về Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

6. Nguyễn Hữu Q 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 tháng, kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Nguyễn Hữu Q về Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong T hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

V. Xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

+ Tịch thu, tiêu hủy: 02 bộ bài chắn, 02 chiếc chiếu cói, 02 đĩa sứ, và 01 hộp giấy. Số vật chứng này hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 3.11.2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Đông Anh với Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

+ Tịch thu số tiền 17.260.000 đồng, đã thu giữ của các bị cáo, sung vào ngân sách Nhà nước. Số tiền này hiện đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh quản lý theo Giấy ủy nhiệm chi lập ngày 2.11.2022 vào tài khoản số 3949.0.1047882.00000 của Công an huyện Đông Anh cho Chi Cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

5. Án phí và quyền kháng cáo:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- Sở tư pháp TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Các bị cáo;
- UBND xã T huyện Đông Anh, Hà Nội.
- Lưu hồ sơ./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hồng Bách

